

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng
& Kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Công trình: MỞ RỘNG CẦU KÊNH N2 VÀ N8**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/06/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/06/2020;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 66/2021/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của UBND tỉnh Bình Định ban hành Quy định phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 8766/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt danh mục, kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2023 thuộc các nguồn vốn được phân cấp cho huyện và nguồn vốn huyện quản lý;

Căn cứ Quyết định số 2196/QĐ-UBND ngày 03/04/2023 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư công trình: Mở rộng cầu kênh N2 và N8;

Căn cứ Hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Mở rộng cầu kênh N2 và N8 do Công ty TNHH Xây dựng Tổng hợp Phú Hưng lập, được Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện thẩm định tại Văn bản số 41/PKT&HT-KQĐT ngày 10/05/2023;

Theo đề nghị của Giám đốc Ban Quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ huyện tại Tờ trình số 344/TTr-BQL ngày 11/05/2023 và của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Tờ trình số 280/TTr-PTCKH ngày 17/05/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng & Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Mở rộng cầu kênh N2 và N8, với các nội dung như sau:

1. Tên công trình: MỞ RỘNG CẦU KÊNH N2 VÀ N8

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước.

3. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ huyện Tuy Phước.

4. Mục tiêu và quy mô đầu tư xây dựng:

4.1. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Nhằm từng bước hoàn thiện hệ thống giao thông phục vụ cho việc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; đồng thời, tăng cường đảm bảo an toàn giao thông trên tuyến đường ĐH.42.

4.2. Quy mô đầu tư xây dựng:

- Cầu qua kênh N2:

+ Mở rộng cầu bản hộp $n_x(B \times H) = 2(2 \times 1,4)m$ hiện trạng về hai bên.

+ Khổ cầu mở rộng: $B = (2,3 - 5,31)m$ theo phương chéo.

+ Cầu sau khi hoàn thiện có bề rộng: $B = 0,5m + 9,0m + 0,5m = 10,0m$ theo phương vuông góc với tim đường.

+ Kết cấu: Đóng cọc tre đường kính D10cm dài 2,5m. Đệm đá 4x6 móng mố, bản đáy. Móng mố, thân mố, bản đáy đổ bê tông 25MPa đá 2x4. Chân khay, móng tường cánh 12MPa đá 2x4. Tường cánh 16MPa đá 2x4. Bản mặt đổ bê tông 30MPa đá 1x2. Lớp phủ mặt cầu đổ bê tông 30MPa đá 1x2. Tưới nhũ tương dính bám. Thảm lớp BTN C12.5 dày 5cm mặt cầu. Gờ chắn bánh bằng BTCT đá 1x2 25MPa. Lan-can tay vịn bằng thép mạ kẽm.

+ Mở rộng đường đầu cầu với tổng chiều dài 73,2m. Bề rộng nền đường $B_n = (6,5 - 7,5)m$. Nền đường đắp bằng cấp phối đồi đầm chặt K95, mặt đường bằng BTXM M250 đá 2x4 dày 22cm. Tưới nhũ tương dính bám, bù vênh + thảm bê tông nhựa C12.5 dày trung bình 5cm.

- Cầu qua kênh N8:

+ Mở rộng cầu bản hộp $(B \times H) = (6 \times 2,2)m$ hiện trạng về phía bên trái.

+ Khổ cầu mở rộng: $B = 2,15m + 0,25m = 2,4m$.

+ Cầu sau khi hoàn thiện có bề rộng: $B = 0,25m + 7,0m + 0,25m = 7,5m$.

+ Mở rộng đường đầu cầu với tổng chiều dài 52m.

+ Gia cố hoàn trả kênh thoát nước phía thượng, hạ lưu cầu.

+ Kết cấu: Đóng cọc tre đường kính D10cm dài 2,5m. Đệm đá 4x6 móng mố, bản đáy. Móng mố, thân mố, bản đáy đổ bê tông 25MPa đá 2x4. Bản mặt đổ bê tông 30MPa đá 1x2. Lớp phủ mặt cầu đổ bê tông 30MPa đá 1x2. Tưới nhũ tương dính bám. Thảm lớp BTN C12.5 dày 5cm mặt cầu. Gờ chắn bánh bằng BTCT đá 1x2, 25MPa. Lan-can tay vịn bằng thép mạ kẽm. Bố trí biển báo tên cầu, gờ chắn + tường hộ lan mềm bên trái tuyến.

+ Gia cố hoàn trả kênh thoát nước. Mái, đáy kênh gia cố đá học xây VXM100 dày 20cm; chân khay đáy kênh bằng bê tông đá 2x4 M200. Đỉnh kênh đổ bê tông dăng đá 2x4 M200 dày 20cm phía dưới lót bạt nhựa.

+ Mở rộng đường đầu cầu với tổng chiều dài 52m. Bề rộng nền đường Bn = (6,5 - 7,5)m. Nền đường đắp bằng cấp phối đồi đầm chặt K95, mặt đường bằng BTXM M250 đá 2x4 dày 22cm. Tưới nhũ tương dính bám, bù vênh + thảm bê tông nhựa C12.5 dày trung bình 5cm.

5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, khảo sát xây dựng: Công ty TNHH Xây dựng Tổng hợp Phú Hưng.

6. Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng:

- Địa điểm xây dựng: Xã Phước Hiệp, huyện Tuy Phước.
- Diện tích đất sử dụng: công trình mở rộng cầu hiện trạng.

7. Loại, nhóm dự án:

- Công trình giao thông, nhóm C.
- Cấp công trình chính: cấp IV.

8. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- Số bước thiết kế: Thiết kế 01 bước.
- Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Theo Hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng do Công ty TNHH Xây dựng Tổng hợp Phú Hưng lập, được Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện thẩm định tại Văn bản số 41/PKT&HT-KQTD ngày 10/05/2023.

9. Tổng mức đầu tư: 2.858.911.000 đồng.

(Bằng chữ: Hai tỷ, tám trăm năm mươi tám triệu, chín trăm mười một ngàn đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	1.832.483.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án:	40.301.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	184.669.000 đồng;
- Chi phí khác:	54.965.000 đồng;
- Chi phí dự phòng:	196.493.000 đồng;
- Chi phí GPMB:	550.000.000 đồng.

10. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2023 - 2025.

11. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách huyện Tuy Phước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

12. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

13. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: do Ban Quản lý dự án ĐTXD và PTQĐ huyện phối hợp với UBND xã Phước Hiệp và các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện.

14. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Theo Luật Đấu thầu và các quy định hiện hành.

15. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

T T	Tên gói thầu	Giá gói thầu (1.000 VNĐ)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Bảo hiểm xây lắp	5.130	NS NN	Chỉ định thầu	Thương thảo HĐ	Quý II/2023	Trọn gói	150 ngày
2	Tư vấn lập HSYC & đánh giá HSDX	6.340	NS NN	Chỉ định thầu	Thương thảo HĐ	Quý II/2023	Trọn gói	30 ngày
3	Tư vấn giám sát thi công	58.694	NS NN	Chỉ định thầu	Thương thảo HĐ	Quý II/2023	Trọn gói	150 ngày
4	Xây lắp	1.832.483	NS NN	Chào hàng cạnh tranh qua mạng	01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	Quý II/2023	Trọn gói	150 ngày
Tổng cộng: 1.902.647.000 đồng								

Điều 2. Quyết định này làm cơ sở để thực hiện dự án và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình. Giao Giám đốc Ban Quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ huyện có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn tất các thủ tục còn lại theo quy định để triển khai thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng phòng Kinh tế & Hạ tầng huyện, Giám đốc Ban Quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ huyện, Chủ tịch UBND xã Phước Hiệp và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Xuân